

Cơ sở định hình đạo đức truyền thông trong thời đại truyền thông số

TS. NGUYỄN VĂN HẠNH

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: nvhanhbc@gmail.com

Nhận ngày 8 tháng 4 năm 2024; chấp nhận đăng tháng 8 năm 2024.

Tóm tắt: Trong thời đại truyền thông số, công nghệ đang thay đổi sâu sắc cuộc sống và tồn tại của xã hội loài người. Việc sử dụng các công nghệ truyền thông mới đặt ra những thách thức mới cho việc xây dựng đạo đức và luân lý xã hội. Sự hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo, công nghệ dữ liệu lớn và các công nghệ truyền thông mới đang thúc đẩy những thay đổi toàn diện trong ngành truyền thông, tuy nhiên cũng đồng thời tạo ra những vấn đề mới như vi phạm quyền riêng tư, đe dọa an ninh thông tin và tin giả. Bài viết đề cập đến một số cơ sở để định hình đạo đức truyền thông trong thời đại truyền thông số: Công nhận thế giới thực và thế giới số tồn tại song hành; Xác định quyền lợi và trách nhiệm rõ ràng của chủ thể sáng tạo khi hợp tác với máy móc trong sáng tạo nội dung số; Định hình đạo đức truyền thông theo nguyên tắc của Max Weber: "tính hợp lý về công cụ" và "tính hợp lý về giá trị"; Quản trị các nền tảng; Sử dụng lực lượng xã hội giám sát đạo đức truyền thông; Giáo dục đạo đức truyền thông cho người làm truyền thông.

Từ khóa: đạo đức truyền thông, cơ sở định hình đạo đức truyền thông, đạo đức thời đại truyền thông số.

Abstract: In the digital media era, technology is profoundly transforming human life and society. The use of new media technologies presents new challenges in establishing social ethics and morality. The support of artificial intelligence, big data technology, and new media technologies is driving comprehensive changes in the media industry, but it also creates new issues such as privacy violations, information security threats, and fake news. This article discusses several foundations for shaping media ethics in the digital media era: recognizing that the real world and the digital world coexist; clearly defining the rights and responsibilities of content creators when collaborating with machines in digital content creation; shaping media ethics based on Max Weber's principles of "instrumental rationality" and "value rationality"; managing platforms; utilizing social forces to oversee media ethics; and educating media ethics for media professionals.

Keywords: media ethics, foundations for shaping media ethics, ethics in the digital media era.

1. Đạo đức truyền thông

"Đạo đức là một hình thái ý thức xã hội bao gồm hệ thống các quan điểm, quan niệm, nguyên tắc chuẩn mực xã hội để điều chỉnh hành vi và cách ứng xử của con người được thực hiện bởi niềm tin trách nhiệm lương tâm của mỗi cá nhân, bởi phong tục tập quán và dư luận xã hội nhằm tạo nên sự hài hòa giữa lợi ích cá nhân và lợi ích cộng đồng và xã hội đảm bảo hạnh phúc cho con người và tiến bộ xã hội"⁽¹⁾. Chuẩn mực đạo đức là chuẩn mực được hình thành thông qua sự đan xen giữa dư luận xã hội, lý tưởng, niềm tin cá nhân... Nó hạn chế hành vi của con người và

có vai trò bổ sung quan trọng cho pháp luật.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, đạo đức luôn luôn thay đổi theo sự thay đổi của tồn tại xã hội, hay nói cách khác, đạo đức về bản chất là một hình thái ý thức xã hội, cũng như các hình thái ý thức xã hội khác, đạo đức có nguồn gốc từ chính tồn tại xã hội của con người và bị quy định bởi tồn tại xã hội. Do đó, các ông khẳng định, không có một thứ đạo đức xã hội tồn tại vĩnh viễn. Vì vậy, khi nhận thức, đánh giá một giá trị đạo đức, một hiện tượng đạo đức nào đó chúng ta không chỉ dừng lại ở nội dung khái niệm, câu chữ, ở những thể hiện bề ngoài mà phải tìm

hiểu nguồn gốc kinh tế - xã hội đã sản sinh ra nó “con người dù tự giác hay không tự giác, rút cuộc đều rút những quan niệm đạo đức của mình từ những quan hệ thực tiễn đang làm cơ sở cho vị trí giai cấp của mình, tức là từ những quan hệ kinh tế trong đó người ta sản xuất và trao đổi... Xét đến cùng, mọi học thuyết đạo đức đã có từ trước đến nay đều là sản phẩm của tình hình kinh tế xã hội lúc bấy giờ”⁽²⁾. Đạo đức bắt nguồn từ những mối quan hệ của con người trong lao động sản xuất, mặc dù có những chuẩn mực chung, song ở mỗi ngành sẽ có những đặc thù riêng, do đó xã hội loài người hình thành nên đạo đức kinh doanh, đạo đức nhà giáo, đạo đức trong thể thao, ... Truyền thông, sản xuất thông tin cũng là một lĩnh vực sản xuất dĩ nhiên nó cũng có hệ thống đạo đức đặc thù - đó là đạo đức truyền thông.

Theo học giả Lưu Cán Bắc của Đại học Sơn Tây - Trung Quốc thì đạo đức truyền thông có thể được hiểu theo hai nghĩa rộng và hẹp. Theo nghĩa rộng, “đạo đức truyền thông” bao trùm hầu hết các phạm trù sáng tạo nội dung số, không chỉ bao gồm phẩm chất đạo đức, sự tu dưỡng đạo đức của chủ thể sáng tạo nội dung mà còn bao gồm các khái niệm đạo đức, nguyên tắc đạo đức, hành vi đạo đức, đánh giá đạo đức, ... của chủ thể đó. Khái niệm đạo đức truyền thông theo nghĩa hẹp chỉ bao quát phạm vi truyền thông của ngành truyền thông và thường được gọi là “đạo đức báo chí/truyền thông” hay “đạo đức tin tức”⁽³⁾.

Ngày nay, trong thời đại truyền thông số, thông tin lớn, đa dạng, nhanh và rẻ, chắc chắn sẽ dẫn đến sự xung đột về ý tưởng, làm tăng chi phí và khó khăn trong việc quản trị mạng và tạo ra những nhầm lẫn mới về mặt đạo đức. Trật tự đạo đức hiện tại có thể bị xóa bỏ bởi sự bất thường của đạo đức mạng trong thời đại truyền thông kỹ thuật số. Để giải quyết các vấn đề đạo đức và đạo đức trên Internet cũng như giải quyết các rủi ro phổ biến thông tin kỹ thuật số tương ứng, điều quan trọng là phải xây dựng hệ đạo đức truyền thông thích ứng với sự phát triển của thời đại truyền thông kỹ thuật số. Khẩn trương thiết lập chuẩn mực đạo đức truyền thông trong kỷ nguyên truyền thông số một cách nhân văn, chuẩn mực trở thành một vấn đề cấp thiết cả về mặt lý luận và thực tiễn. Hệ đạo đức này cần một cách tiếp cận đa chiều như quy định kỹ thuật, thuần phong mỹ tục và hệ sinh thái mạng lành mạnh...

2. Một số quan ngại về đạo đức truyền thông trong thời đại truyền thông số

Trong kỷ nguyên truyền thông kỹ thuật số, những thay đổi trong công nghệ truyền thông đã ảnh hưởng sâu sắc đến lối sống và sự tồn tại của xã hội loài người với tốc độ ngày càng tăng. Truyền thông, đặc biệt là việc sử dụng rộng rãi các phương tiện truyền thông kỹ thuật số mới, đã mang lại những thay đổi lớn lao cho đời sống công chúng. Một mặt, nó có vai trò không thể thiếu trong việc thúc đẩy sự phát triển và tiến bộ xã hội; mặt khác nó cũng đặt ra những thách thức mới đối với việc xây dựng đạo đức, luân lý của xã hội. Sự hỗ trợ và thâm nhập của trí tuệ nhân tạo, công nghệ dữ liệu lớn và các công nghệ truyền thông mới vào ngành truyền thông đang thúc đẩy những thay đổi toàn diện trong ngành truyền thông. Việc viết bằng robot, đề xuất thuật toán có tác động sâu sắc đến các quá trình sản xuất, phân phối, tiêu thụ và phản hồi thông tin. Do vậy, sáng tạo nội dung số rất khác so với sáng tạo nội dung theo cách truyền thống. Quá trình này có những đặc điểm mới như tính tương tác, tính tức thời và tính cá nhân hóa. Mọi người có thể sử dụng Internet để có được lượng thông tin khổng lồ, tăng tốc độ thu thập, mở rộng các kênh truy cập và giảm chi phí thu thập thông tin. Qua đó, quá trình xử lý thông tin, sáng tạo nội dung cũng được đẩy nhanh tốc độ chưa từng thấy trong lịch sử. Tuy nhiên khi công nghệ thông minh được áp dụng vào truyền thông, nó cũng tạo ra những hệ quả khó lường như: vi phạm quyền riêng tư, đe dọa an ninh thông tin, mất công bằng trong truyền thông, thậm chí là tin giả. Có thể kể đến một vài vấn đề cụ thể sau:

Trí tuệ nhân tạo tham gia vào quá trình sáng tạo nội dung tiềm ẩn nhiều hệ lụy tiêu cực.

Công nghệ đang chiếm lĩnh mọi mặt trong cuộc sống với tốc độ chưa từng thấy. Công nghệ đã giải phóng sức lao động của con người ở một mức độ nhất định, việc thay thế những công việc cơ bản cũng đồng nghĩa với việc con người cần đầu tư nhiều hơn vào những công việc trình độ cao. So với máy móc, tốc độ sản xuất của con người thấp hơn rất nhiều. Trong ngành công nghiệp tin tức thì thời gian, tốc độ, sự tức thì là yếu tố quyết định. Ở phương diện này, có thể nói, con người bị lu mờ trước máy móc. Robot tin tức có thể tự động tạo và phân phối bản thảo trong thời gian rất ngắn dựa trên thuật toán. Robot có thể hoạt

động 24 giờ một ngày, điều này có thể nêu bật những lợi thế về “vật lý” và lợi thế về thời gian khi đối mặt với các trường hợp khẩn cấp. Khả năng làm việc của robot đã được lập trình hoàn toàn bằng thuật toán đã vượt quá giới hạn sức lao động của con người. Khi công nghệ đạt đến một trình độ nhất định, người đọc không còn có thể dễ dàng phân biệt giữa nội dung do con người viết và nội dung do robot viết. Sự tham gia của trí tuệ nhân tạo vào ngành công nghiệp tin tức đã khiến chi phí sản xuất thông tin giảm đi rất nhiều và tốc độ xuất bản tăng lên. Tuy nhiên, có một số rủi ro liên quan đến quá trình viết, chẳng hạn như: Dữ liệu được thu thập trích xuất có chính xác và không thiên vị không? Việc đọc dữ liệu có gây xâm phạm thông tin cá nhân không? Ai sở hữu nội dung gốc do robot sản xuất? Những người bị thay thế bằng máy móc sẽ phải đối mặt với vấn đề gì? Internet đang sao chép mô hình của các phương tiện thông tin đại chúng, nhưng nó có thực sự làm gia tăng sự dân chủ hóa thông tin hay không?...

Mặt khác, việc sử dụng AI trong sáng tạo nội dung giống như một con dao hai lưỡi. AI có thể gia tăng tốc độ xử lý, sản xuất, xuất bản thông tin, song nó cũng làm xói mòn khả năng sáng tạo của con người. Khi thông tin được máy móc sản xuất hàng loạt thì cá tính riêng của người viết cũng không còn, tính sáng tạo của người sáng tạo nội dung bị mai một và dần phụ thuộc vào công nghệ. Mặc dù AI chỉ là máy móc, con người đủ thông minh để chế ngự nó, song có một thực tế không thể chối cãi là một lượng lớn lao động đang dần bị thay thế bởi AI.

Nguy cơ tin giả do trí tuệ nhân tạo tạo ra.

Ngày nay, khi sở hữu đầy đủ các dữ liệu hình ảnh, âm thanh, thông tin AI có thể dễ dàng thực hiện những tin giả để đánh lừa công chúng. Ở mức độ nguy hiểm hơn, trên thế giới, một số cá nhân, tổ chức đang sử dụng AI vào các hoạt động như phát tán tin giả, tin sai sự thật nhằm mưu đồ mục tiêu cá nhân hoặc áp dụng vào các hoạt động gián điệp, xâm phạm an ninh quốc gia. Thực tế ghi nhận AI đã tác động rất lớn đến các cuộc xung đột vũ trang, bất ổn chính trị diễn ra gần đây trên thế giới hiện nay. Điển hình là việc mỗi bên đều khai thác triệt để AI vào các nhiệm vụ chiến tranh thông tin, chiến tranh phá hoại. Chẳng hạn, không ít người Pháp đã tin Tổng thống Pháp Emmanuel Macron mắc kẹt trong cuộc đụng độ giữa

cảnh sát và người biểu tình ở Paris bởi ba bức ảnh được tạo ra bằng ứng dụng Midjourney. Tương tự, một số người Mỹ đã lầm tưởng cựu Tổng thống Donald Trump đang chạy trốn cảnh sát bởi các nội dung được tạo ra từ AI, mặc dù người đăng tải chúng đã khẳng định những tấm hình trên đều là giả mạo...⁽⁴⁾. Đáng nói, giá thành để tạo ra phần lớn các thiết bị và phần mềm AI như vậy đang ngày một rẻ hơn. Thậm chí, ở một số quốc gia pháp luật còn lỏng lẻo những sản phẩm như vậy còn được chào bán công khai trên các diễn đàn trực tuyến và sàn thương mại điện tử. Các phần mềm bất hợp pháp cũng được ngang nhiên giao dịch trên các diễn đàn tin tức và mạng lưới Deep Web (những trang web không thể tìm kiếm được bằng các trình duyệt mạng thông thường mà qua các ứng dụng riêng)⁽⁵⁾.

Ngày nay, khi các phương tiện truyền thông trở thành phương tiện thu thập thông tin quan trọng nhất của công chúng, việc xuất bản thông tin theo cách này chắc chắn sẽ làm gia tăng nghi ngờ của độc giả về tính xác thực và khách quan của thông tin, làm giảm giá trị khách quan của tin tức và có thể làm tổn hại đến vai trò “xã hội” của tin tức. Hiện nay khi chưa có công cụ và các thiết chế đủ mạnh để ngăn cản điều này thì vấn đề đang phụ thuộc vào lương tâm và trách nhiệm của người sử dụng AI trong sáng tạo nội dung số.

3. Các cơ sở để định hình giá trị đạo đức truyền thông

Công nghệ, thuật toán, vốn, ... đều do con người tạo ra và được con người sử dụng. Tuy nhiên, nhiều hiện tượng bất thường về đạo đức mới đã xuất hiện trong thời đại truyền thông số, đòi hỏi chúng ta phải tiến hành định hình đạo đức mới trên cơ sở các chuẩn mực đạo đức truyền thống. Phương pháp luận để xây dựng hệ chuẩn mực đạo đức cho chủ thể sáng tạo nội dung số là “lấy tính hợp lý về giá trị làm động lực cho các chủ thể, lấy sự công bằng và đúng đắn làm điểm khởi đầu cho hành động”⁽⁶⁾. Mặt khác, căn cứ vào quan điểm đạo đức học Mác-Lênin, chúng ta có thể rút ra một số cơ sở để định hình giá trị đạo đức truyền thông trong thời đại truyền thông số như sau:

Công nhận thế giới thực và thế giới số tồn tại song hành.

Sự trỗi dậy của các phương tiện truyền thông mới, đặc biệt là phương tiện truyền thông kỹ thuật số đã gây ra những thay đổi to lớn trong hệ thống truyền thông truyền thống và các giá trị công chúng. Phương tiện truyền thông xã hội hiện là nền tảng truyền thông

mới phổ biến nhất, là một nền tảng có thể tự do bày tỏ quan điểm, nó có tính hợp lý và tích cực nhưng cũng có tác động tiêu cực là trở thành lĩnh vực bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi các vấn đề đạo đức truyền thông. Trong thế giới công nghệ phát triển nhanh chóng ngày nay, “khối lượng” có nghĩa là áp đảo và “tốc độ” có nghĩa là luôn thay đổi. Những lựa chọn và thay đổi đương nhiên bao gồm những thay đổi về đạo đức. Cho dù đó là thế giới thực hay thế giới số, đạo đức đều cần thiết. Hai thế giới tuy có nhiều mối liên hệ và chồng chéo lên nhau nhưng chúng không phải là một hệ thống, điểm chung duy nhất của chúng là bản chất lịch sử và hiện tại. Nếu chúng ta sao chép và áp dụng một cách máy móc những quy tắc đạo đức, chuẩn mực đạo đức quy định hành vi của con người trong thực tế vào thế giới số thì điều đó là không nên và cũng không khả thi. Việc sử dụng các quan niệm, quan điểm, phương pháp truyền thông để điều chỉnh hành vi trực tuyến (nhiều khi là hành vi tùy tiện của cư dân mạng) thường tỏ ra không phù hợp và bất cập. Làm thế nào để hình thành các chuẩn mực đạo đức Internet khi chưa đạt được sự đồng thuận hoàn toàn? Cần thấy rằng đạo đức Internet không chỉ là sự bổ sung sáng tạo cho đạo đức truyền thống mà còn là sự phát triển đổi mới của đạo đức truyền thống.

Xác định quyền lợi và trách nhiệm rõ ràng của chủ thể sáng tạo khi hợp tác với máy móc trong sáng tạo nội dung số.

Trong sáng tạo nội dung số ngày nay suy cho cùng thì đó là sự hợp tác giữa con người và máy móc ở bốn phương diện: thu thập dữ liệu, phân phối thông tin, phổ biến tri thức và phản hồi thông tin. Ở cấp độ thu thập dữ liệu, cần làm rõ nguồn thông tin và phương pháp sản xuất nội dung để đảm bảo tính xác thực và hiệu quả của việc phổ biến thông tin, phát huy tính chủ quan của người viết với sự trợ giúp của các máy móc, thiết bị tinh vi hơn để tăng cường khả năng phán đoán về chất lượng dữ liệu. Thông qua các thuật toán nghiêm ngặt, lọc các nguồn tin tức để đảm bảo tính xác thực của nguồn tin tức nhiều nhất có thể. Ở cấp độ phân phối thông tin, ngoài việc khám phá nhu cầu sâu xa của công chúng dựa trên “chân dung” người dùng và thói quen hành vi của khán giả để hình thành một “hồ sơ người dùng” hoàn chỉnh hơn, cơ chế cá nhân hóa cũng cần được cải thiện dựa trên các sự kiện

xã hội lớn. Cần đưa đạo đức truyền thông và các chuẩn mực pháp lý vào các hệ thống truyền thông thông minh để thúc đẩy sự phát triển lành mạnh của công nghệ. Ở cấp độ phổ biến tri thức, hỗ trợ các chuyên gia trở thành “người gác cổng” tri thức, đồng thời cho phép nhiều chuyên gia có chuyên môn trong ngành trở thành người dẫn dắt dư luận. Với sự hợp tác của máy móc và con người, việc sàng lọc và kiểm soát thông tin sẽ được thực hiện để đảm bảo tính công bằng trong truyền thông, đảm bảo chất lượng nội dung và ngăn chặn nội dung thô tục lưu hành rộng rãi. Ở cấp độ phản hồi thông tin, đặc biệt là trong các trường hợp khẩn cấp, công chúng sẽ mong đợi nhiều thái độ chính thức và thông tin có thẩm quyền hơn.

Định hình đạo đức truyền thông theo nguyên tắc của Max Weber: “tính hợp lý về công cụ” và “tính hợp lý về giá trị”.

“Tính hợp lý về công cụ” và “tính hợp lý về giá trị” là hai khái niệm được Max Weber đề xuất trong tác phẩm “Kinh tế học và xã hội học” (Economy and Society). “Tính hợp lý về giá trị” là sử dụng các phương tiện và công cụ không chỉ để đạt được mục tiêu kỹ thuật hay kinh tế mà còn để thực hiện các giá trị và mục tiêu đạo đức cụ thể. Thông qua việc xem xét “tính hợp lý về giá trị”, chúng ta có thể hiểu được sự ảnh hưởng của các giá trị, niềm tin và quan điểm đạo đức của một xã hội đến cách mọi người sử dụng và hình thành công cụ cũng như quyết định về mục tiêu và hành động của họ. Khi vận dụng trí tuệ nhân tạo trong sáng tạo nội dung số thì “tính hợp lý về giá trị” bao gồm việc đảm bảo rằng các thuật toán không gây ra các hậu quả đạo đức tiêu cực như phân biệt đối xử, vi phạm quyền riêng tư, tin giả, ... Ngoài ra, “tính hợp lý về giá trị” cũng có thể đòi hỏi việc sử dụng công nghệ để thúc đẩy các giá trị như sự công bằng, dân chủ và nhân văn. Trong khi đó, khái niệm “tính hợp lý về công cụ” làm sáng tỏ cách mà các cá nhân và tổ chức sử dụng các phương tiện và công cụ để đạt được mục tiêu của họ trong sản xuất hàng hóa. Trong bối cảnh của truyền thông số, “tính hợp lý về công cụ” thường liên quan đến việc sử dụng các công nghệ và thuật toán để tạo ra giá trị kinh tế, tăng hiệu suất công việc. Để đảm bảo cho sự phát triển lành mạnh của xã hội thì cần cân bằng giữa “tính hợp lý của công cụ” và “tính hợp lý của giá trị”. Tuy nhiên, trước những ưu điểm của các công cụ mới cũng như hiệu quả

cao và lợi ích kinh tế to lớn mà chúng mang lại thì “tính hợp lý về giá trị” rất dễ bị lu mờ trước “tính hợp lý mang tính công cụ”. Khi “tính hợp lý về công cụ” chiến thắng “tính hợp lý về giá trị”, và “logic kinh doanh” đã đánh bại “logic đạo đức” thì sẽ để lại hệ quả nghiêm trọng cho xã hội. Về vấn đề này, tác giả cho rằng:

Trước hết cần phải khẩn trương xây dựng, phát triển và hoàn thiện các hệ thống, chuẩn mực đạo đức tương ứng, nhấn mạnh các quy tắc, ranh giới trong việc ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo, làm rõ địa vị chủ thể của con người, và tránh tình trạng mất kiểm soát đối với công nghệ.

Thứ hai, các công ty công nghệ và lập trình viên cần truyền tinh thần nhân văn vào các thuật toán để tránh thành kiến, phân biệt đối xử do công nghệ gây ra, nỗ lực hết sức để điều tiết sự lan rộng của trí tuệ nhân tạo, duy trì sự phát triển lành mạnh, tích cực và bền vững của trật tự trí tuệ nhân tạo.

Cuối cùng, cần tăng cường đầu tư vào công nghệ và sử dụng công nghệ quản trị kỹ thuật như tối ưu hóa công nghệ thuật toán để đưa nội dung chất lượng cao đến với người đọc và rà soát, tránh nội dung kém chất lượng. Người Trung Quốc có câu “người buộc chuông cũng phải có khả năng tháo được chuông”, nhược điểm của hệ thống trí tuệ nhân tạo đòi hỏi có phương tiện kỹ thuật khác để duy trì sự bình đẳng, công bằng và minh bạch, dùng công nghệ để khắc phục những nhược điểm của công nghệ gây ra. Công nghệ Blockchain (công nghệ chuỗi khối) đã ra mắt công chúng và ngày càng thể hiện tính ưu việt. Logic của Blockchain là chia dữ liệu thành nhiều phần và lưu trữ chúng trên các nút khác nhau của mạng Internet toàn cầu, đồng thời sử dụng công nghệ mã hóa khóa dữ liệu với nhau để đảm bảo tính toàn vẹn và bảo mật, do vậy nó còn được gọi là công nghệ chuỗi khối. Trong lĩnh vực truyền thông, ưu điểm chính của Blockchain là “phân cấp”, “truy xuất nguồn gốc dữ liệu” nhờ đó có thể tìm ra nguồn gốc thông tin, phát hiện tin giả, ... và các hành vi vi phạm đạo đức khác. Dựa trên những đặc điểm này, công nghệ Blockchain đóng một vai trò quan trọng trong việc chống gian lận tin tức, bảo vệ bản quyền góp phần dân chủ hóa thông tin. Mặc dù công nghệ này chắc chắn sẽ gây ra một số vấn đề nhưng chúng ta không thể bỏ qua nó, công nghệ chuỗi khối là một ví dụ điển hình về việc sử dụng công nghệ để bù đắp những thiếu sót về mặt kỹ

thuật. Giữ bình tĩnh, kiểm chế trước công nghệ và tuân thủ lý trí của con người là những điều quan trọng nhất trong việc kiểm soát công nghệ.

Quản trị các nền tảng.

Trong thời đại số các nền tảng trực tuyến phát triển nhanh chóng, cho dù đó là nền tảng của người phân phối thông tin hay người tiếp nhận thông tin thì các giá trị cốt lõi đều có thể được phát huy đầy đủ. Các nền tảng vừa phải chịu trách nhiệm trước nhất vừa là tuyến phòng thủ đầu tiên. Các đơn vị truyền thông phải từ bỏ sự tôn sùng thái quá về lưu lượng truy cập, mức độ phổ biến và xếp hạng, thay vào đó là ý thức trách nhiệm xã hội, suy ngẫm sâu sắc về việc nâng cao chất lượng sản phẩm truyền thông, phương pháp quản lý, thường xuyên đánh giá và đưa ra cách khắc phục kịp thời những vấn đề còn tồn tại. Trên thực tế, việc phổ biến tin tức không thể là một hoạt động thương mại thuần túy mà phải có thuộc tính sản phẩm công, phi lợi nhuận rõ ràng. Nền tảng càng lớn, trách nhiệm càng nặng nề, việc cân bằng lợi ích xã hội và lợi ích kinh tế càng quan trọng hơn.

Kỷ luật tự giác của nền tảng là cách quản lý nội dung cơ bản nhất. Sự bùng nổ thông tin trong hệ sinh thái truyền thông mới chắc chắn sẽ dẫn đến chất lượng nội dung không tinh lọc. Về vấn đề này, sự kiểm soát chuyên nghiệp là rất quan trọng.

Thứ nhất, nền tảng đóng vai trò là “người gác cổng”, cần nâng cao ngưỡng công bố thông tin và sàng lọc chặt chẽ tin tức, chương trình hiển thị trên nền tảng.

Thứ hai, các chính phủ cần tăng cường đào tạo những người hành nghề có liên quan và kiểm soát nội dung nền tảng, tùy chỉnh và kiểm soát chặt chẽ các tiêu chuẩn, xây dựng và triển khai hệ thống chấm điểm, phân loại người sáng tạo nội dung và chủ động chấm điểm nội dung. Đặc biệt khi tình trạng đồng nhất hóa nội dung tràn lan, các nền tảng phải kịp thời trừng phạt những người đăng lại trái phép mà không có sự đồng ý của chủ bản quyền hoặc có hành vi bạo lực bằng lời nói trên Internet gây tổn hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác; hãy đề bản quyền tin tức thuộc về nhà sản xuất thông tin đầu tiên. Những “người gác cổng” cần bảo vệ và hướng dẫn sự độc đáo trong sáng tạo nội dung số. Đặc biệt, những người làm truyền thông không tuân thủ quy định của nền tảng, vi phạm đạo đức xã hội cần phải chịu sự trừng phạt thích đáng. Đồng thời, các yêu cầu

về quy định đạo đức cũng được đặt ra đối với công chúng tham gia nền tảng, hệ thống tên thật được triển khai và đối tượng được phân loại dựa trên thông tin nhận dạng, đặc biệt trong vấn đề bảo vệ trẻ vị thành niên tránh bị xâm phạm bởi thông tin xấu.

Thứ ba, nền tảng phải hình thành tư duy Internet và thiết lập cơ chế phản hồi. Hiện nay, việc phổ biến thông tin đang thay đổi nhanh chóng, truyền thông một chiều chưa thể lắng nghe tốt ý kiến của công chúng, phải thiết lập cơ chế phản hồi nhanh để phát huy tối đa trí tuệ tập thể. Ngoài ra, nền tảng cũng cần minh bạch hóa thuật toán một cách phù hợp, không liên quan đến bí mật thương mại để người dùng có thể hiểu được cơ chế hoạt động của thuật toán. Trước khi sử dụng các phần mềm, nhà sản xuất không chỉ cần hướng dẫn cách vận hành nó mà còn phải phổ biến các kiến thức kỹ thuật liên quan. Minh bạch không có nghĩa là công khai mã thuật toán mà liệt kê rõ ràng logic tính toán và ưu nhược điểm kỹ thuật, loại bỏ những thông tin không chắc chắn do hộp đen thuật toán mang lại và tiềm ẩn trước cho công chúng.

Sử dụng lực lượng xã hội giám sát đạo đức truyền thông.

Nền tảng truyền thông số có thuộc tính kép là lợi ích kinh tế và lợi ích công cộng. Ngoài tính tự giác kỷ luật của nền tảng và các quy định chặt chẽ của chính phủ, các lực lượng xã hội cũng nên được sử dụng để giám sát nội dung video ngắn và hoạt động phổ biến trực tuyến có liên quan khác. Một mặt, chúng ta nên phát huy tối đa chức năng của các tổ chức xã hội, cải thiện các tiêu chuẩn ngành và thành lập các cơ quan quản lý nền tảng phù hợp, đồng thời cần đoàn kết các cấp, các ngành, các luật sư, các lập trình viên, ... và các chuyên gia khác để xây dựng tính kỷ luật tự giác trong ngành truyền thông. Mặt khác, cần phát huy vai trò giám sát người dùng và cải tiến mô hình giám sát xã hội. Công chúng vừa là người dùng của nền tảng vừa là người giám sát của nó. Người dùng được khuyến khích khiếu nại và báo cáo các hành vi vi phạm pháp luật và quy định, đồng thời cung cấp biện pháp bảo vệ cá nhân và bảo vệ thông tin cho các phóng viên để đảm bảo an toàn cá nhân và bảo mật thông tin của phóng viên. Việc sản xuất nội dung chất lượng cao cần được khuyến khích mạnh mẽ đến với người dùng, hình thành một cơ chế sinh thái internet lành mạnh. Đồng thời, các cơ quan quản lý của chính phủ cũng phải mở các kênh để công

chúng báo cáo, kịp thời phản hồi và xử lý các khiếu nại, đề xuất của cư dân mạng, kịp thời đôn đốc việc khắc phục dựa trên mức độ nghiêm trọng của vấn đề.

Giáo dục đạo đức truyền thông cho người làm truyền thông.

Đạo đức là một hình thái ý thức xã hội nên một mặt được hình thành từ chính cuộc sống hàng ngày của mỗi con người, mặt khác, quan trọng hơn đạo đức được hình thành và phát triển chủ yếu bằng con đường giáo dục. Đối với người làm truyền thông cần tiếp nhận sự giáo dục đạo đức từ sớm, từ xa. Nếu được giáo dục đạo đức từ sớm người làm truyền thông sẽ sớm hình thành các phạm trù lương tâm, trách nhiệm trong quá trình tác nghiệp sau này, từ đó có thể vượt qua những cám dỗ, cám dỗ của thời đại truyền thông số. Giáo dục đạo đức truyền thông là nội dung quan trọng, thường xuyên của các cơ sở đào tạo ngành truyền thông, tuy nhiên trong thời đại truyền thông số nội dung này có thêm nội hàm mới, do đó việc giáo dục đạo đức truyền thông cũng cần bổ sung những nhận thức mới, chẳng hạn: lương tâm, trách nhiệm trong sử dụng AI, tinh tự giác khi khai thác dữ liệu lớn, ...

Trong thời đại truyền thông số, chi thông qua các chuẩn mực chung về công nghệ, luật pháp và bản thân ngành công nghiệp mới có thể thúc đẩy sự phát triển lành mạnh của công nghệ. Tuân thủ các nguyên tắc đạo đức, thiết lập cơ chế tự giác, kỷ luật để đảm nhận trách nhiệm xã hội và không ngừng nâng cao nhận thức đạo đức của người làm truyền thông là những thái độ cần có. Chỉ với sự trợ giúp của kiến thức và phương pháp đa ngành như truyền thông, luật pháp, đạo đức và khoa học máy tính cũng như việc áp dụng toàn diện các quy định pháp luật, chuẩn mực đạo đức và phương tiện kỹ thuật, chúng ta mới có thể đảm bảo rằng công nghệ truyền thông mới có thể được ngành truyền thông sử dụng tốt có đạo đức./.

(1) Dương Văn Duyên (2013): *Giáo trình đạo đức học đại cương*, Nxb Đại học Quốc gia H., tr.11.

(2) C. Mác và Ph.Ăng ghen (1994), *Toàn tập*, T.20, Nxb. CTQG, H., tr. 136 - tr.137.

(3), (5), (6) Lưu Cán Bắc: *数字媒介时代传播伦理重构研究*, <http://media.whu.edu.cn/b/2022112109ww>.

(4) Quang Minh, *Trí tuệ nhân tạo tiềm ẩn nhiều nguy cơ, rủi ro cho xã hội*, <https://nhandan.vn/mat-trai-cua-tri-tue-nhan-tao-post788699.html>.